

*Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2010***THÔNG TƯ****Quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch và phí thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch**

Căn cứ Luật Du lịch;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 92/2007/NĐ-CP ngày 01/6/2007 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 và Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Sau khi có ý kiến của Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch tại Công văn số 117/BVHTTDL-KHTC ngày 12/1/2010.

Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thẩm định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch và phí thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch như sau:

Điều 1: Đối tượng thu và mức thu

1. Tổ chức, cá nhân kinh doanh lưu trú du lịch và kinh doanh dịch vụ du lịch tại Việt Nam khi nộp hồ sơ đề nghị xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch và công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch theo quy định tại Luật Du lịch và Nghị định số 92/2007/NĐ-CP ngày 01/6/2007 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Du lịch phải nộp phí thẩm định (thẩm định mới và thẩm định lại) quy định tại Thông tư này.

2. Mức thu phí thẩm định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch và phí thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch quy định như sau:

STT	Tên phí	Mức thu (VNĐ/giấy phép)
I	Thẩm định mới và thẩm định lại cơ sở lưu trú du lịch	
1	Hạng 4 sao, 5 sao và hạng cao cấp	3.000.000
2	Hạng 3 sao	2.500.000
3	Hạng 1 sao, 2 sao	1.000.000
4	Hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch	500.000

STT	Tên phí	Mức thu (VNĐ/giấy phép)
II	Thẩm định mới và thẩm định lại cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	500.000

3. Phí thẩm định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch và phí thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch thu bằng đồng Việt Nam.

Điều 2. Tổ chức thu, nộp và quản lý sử dụng

1. Tổng cục Du lịch, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và cơ quan có thẩm quyền thực hiện quản lý nhà nước về cơ sở lưu trú du lịch quy định tại Luật Du lịch và Nghị định số 92/2007/NĐ-CP ngày 01/6/2007 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Du lịch tổ chức thu phí thẩm định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch và phí thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch (gọi chung là cơ quan thu) theo quy định sau:

a) Niêm yết công khai tại nơi thu phí: đối tượng thu, mức thu phí thẩm định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch và phí thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch theo đúng quy định tại Thông tư này. Khi thu tiền phải cấp biên lai thu phí theo quy định cho người nộp tiền.

b) Mở tài khoản tạm giữ tiền thu phí thẩm định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch và phí thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch (bao gồm số thu bằng tiền mặt, séc hoặc chuyển khoản) tại Kho bạc Nhà nước nơi đóng trụ sở chính. Riêng số thu bằng tiền mặt, hàng ngày hoặc chậm nhất là hàng tuần (7 ngày một lần) phải lập bảng kê, gửi toàn bộ tiền phí thu được vào tài khoản mở tại Kho bạc nhà nước và phải quản lý chặt chẽ theo đúng chế độ tài chính hiện hành.

c) Đăng ký, kê khai, nộp phí với cơ quan Thuế nơi đóng trụ sở chính; thực hiện thanh toán, quyết toán biên lai thu phí và quyết toán thu, nộp tiền thu phí với cơ quan Thuế trực tiếp quản lý theo đúng quy định pháp luật về phí và lệ phí.

2. Cơ quan thu phí thẩm định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch và phí thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch được trích để lại tiền thu phí để trang trải các chi phí phục vụ việc thu phí theo tỷ lệ (%) trên tổng số tiền phí thực thu được như sau:

Tổng cục Du lịch: 90% trên tổng số tiền phí thu được từ các cơ sở lưu trú du lịch đề nghị thẩm định mới hoặc thẩm định lại hạng từ 3 đến 5 sao và hạng cao cấp.

Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch: 90% trên tổng số tiền phí thu được từ các cơ sở lưu trú du lịch đề nghị thẩm định mới hoặc thẩm định lại hạng 1 sao, 2 sao, đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch và từ các cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

3. Số tiền phí được trích để lại theo tỷ lệ (%) quy định tại khoản 2 Điều này được sử dụng vào các nội dung chi cụ thể sau đây:

a) Chi thanh toán cho cá nhân trực tiếp thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí: tiền lương, tiền công, phụ cấp lương, các khoản đóng góp theo quy định được tính trên tiền lương (bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội và công đoàn phí), trừ chi phí tiền lương cho cán bộ, công chức đã hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo chế độ quy định;

b) Chi phí trực tiếp phục vụ đến việc thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí như: văn phòng phẩm, vật tư văn phòng, thông tin liên lạc, điện, nước, công tác phí (chi phí đi lại, tiền thuê chỗ ở, tiền lưu trú) theo tiêu chuẩn, định mức hiện hành.

c) Chi hội nghị, hội thảo, tập huấn nghiệp vụ phục vụ công tác thẩm định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch và thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

d) Chi khen thưởng, quỹ phúc lợi cho cán bộ nhân viên trực tiếp thu phí thẩm định cơ sở lưu trú du lịch và phí thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch trong đơn vị theo nguyên tắc bình quân một năm, một người tối đa không quá 3 (ba) tháng lương thực hiện nếu số thu năm nay cao hơn năm trước và tối đa bằng 2 (hai) tháng lương thực hiện nếu số thu năm nay thấp hơn hoặc bằng năm trước.

đ) Chi sửa chữa thường xuyên, chi sửa chữa lớn tài sản, máy móc, thiết bị phục vụ trực tiếp cho công tác thẩm định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch và thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

e) Mua sắm vật tư, nguyên liệu và các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến việc thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí thẩm định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch và thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

g) Thiết lập phần mềm quản lý các cơ sở lưu trú du lịch được xếp hạng và các cơ sở kinh doanh dịch vụ được cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch, thiết lập hệ thống mạng, thuê máy chủ và duy trì hệ thống mạng.

Toàn bộ số tiền phí thẩm định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch và phí thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch được tạm trích theo quy định trên đây, cơ quan thẩm định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch và thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch phải sử dụng đúng mục đích, có chứng từ hợp pháp theo chế độ quy định.

4. Tổng số tiền phí thẩm định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch và phí thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch thực thu được, sau khi trừ số được trích để lại theo tỷ lệ quy định tại khoản 2 Điều này, số còn lại phải nộp vào ngân sách nhà nước theo chương, loại, khoản, mục, tiểu mục tương ứng của Mục lục Ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27/5/2010 và thay thế Thông tư số 87/2002/TT-BTC ngày 02/10/2002 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thẩm định phân hạng cơ sở lưu trú du lịch.

2. Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng, công khai chế độ thu phí không hướng dẫn tại Thông tư này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 và Thông tư số 157/2009/TT-BTC ngày 06/8/2009 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế.

3. Đối với những hồ sơ hợp lệ đã nộp trước ngày Thông tư này có hiệu lực và được cơ quan có thẩm quyền thẩm định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch sau ngày Thông tư này có hiệu lực thì thực hiện thu, nộp phí thẩm định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch theo quy định tại Thông tư số 87/2002/TT-BTC ngày 02/10/2002.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân hoặc các cơ quan có liên quan phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Công báo;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Ủy ban nhân dân, Sở Tài chính, Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch, Cục Thuế, Kho bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Tổng cục Du lịch;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu VT, CST (CST 5).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

(Đã ký)

Đỗ Hoàng Anh Tuấn